

Số: 111/2020/HS-PT
Ngày: 18/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Phong

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tiến Hiệp

Ông Bùi Thanh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Tuấn Q do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2020/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo:

Phạm Tuấn Q, sinh năm 1984 tại Bình Phước; tên gọi khác: Tý Q; Nơi cư trú: Tổ 01, ấp P, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Trần Thị N (đã chết); có vợ tên Phạm Thị L, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: có 03 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 575/QĐ-XPVPHC ngày 10/11/2017, bị Công an huyện H xử phạt số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa nộp tiền phạt; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 230/QĐ-XPVPHC ngày 21/11/2018, bị Công an huyện H xử phạt số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa nộp tiền phạt; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18A/QĐ-XPHC ngày 06/3/2020 của Công an xã T, huyện H xử phạt số tiền 200.000đ về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Q đã chấp hành đóng phạt ngày 16/9/2020.

Về nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 165/2007/QĐ-XPHC ngày 20/11/2007 bị Công an huyện B xử phạt số tiền 350.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác”. Bị cáo đã chấp hành đóng phạt ngày 28/11/2007; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPHC ngày 26/9/2019 bị Công an xã T, huyện H xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành đóng phạt ngày 26/9/2019 (Tình tiết định tội bị truy tố lần xét xử này).

Ngoài ra trong vụ án có bị hại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên cao su B nhưng do không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Phạm Tuấn Q nảy sinh ý định vào lô cao su của Nông trường cao su Q để trộm cắp mũ cao su mang về bán. Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 30/6/2020, lợi dụng lúc đang mưa, Q điều khiển xe mô tô (không có biển kiểm soát), mang theo 01 thùng nhựa (loại 20 lít); 01 cái bao xác rắn (loại trọng lượng 50kg); 01 cái bao nilông (chiều rộng 60cm, chiều dài 100cm); 01 cái đèn pin và khoảng 0,5kg phèn chua (dùng làm đông mũ cao su) đi vào lô cao su 8/95- tổ 10 Nông trường cao su Quản Lợi, thuộc tổ 6, ấp P, xã T, huyện H để lấy trộm mũ cao su. Khi đến lô cao su, Q quan sát thấy không có người trông coi nên Q cầm thùng đựng mũ đi đến các cây cao su đang có mũ nước và mũ chén đựng trong tô rồi đổ mũ vào thùng nhựa. Khi gần đầy thùng thì Q mang lại vị trí để xe mô tô và đổ phèn chua vào đánh đông mũ nước thành cục rồi bỏ vào bao xác rắn. Đến khoảng 02 giờ 30 phút, sáng ngày 01/7/2020 thì Q lấy trộm được 37,5kg mũ cao su đã đánh đông bỏ trong bao xác rắn.

Khi Q đang đưa mũ cao su lên xe để mang đi tiêu thụ thì bị anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1996 là bảo vệ Nông trường cao su Q đi tuần tra phát hiện, bắt giữ và báo cho ông Bùi Văn C, sinh năm 1973, là tổ trưởng tổ sản xuất đến xử lý. Đồng thời báo cho Công an xã T vụ việc trên. Sau đó, Công an xã T báo cho Cơ quan CSĐT Công an huyện H tiến hành điều tra theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như đã nêu trên.

Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐGTTTHS ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, tỉnh Bình Phước kết luận: 37,5 kg mũ cao su đông tại thời điểm bị trộm cắp tài sản có giá trị là 337.500 đồng.

Tang vật thu giữ gồm: 37,5 kg mũ cao su đông; 01 xe mô tô, không biển kiểm soát; 01 bao xác rắn, màu trắng; 01 xô nhựa, màu trắng; 01 cái áo đi mưa, màu xanh-xám; 01 bao nylon nhựa, trong suốt; 01 cái đèn pin màu xanh-vàng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2020/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn Q 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về phần án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/10/2020 bị cáo Phạm Tuấn Q có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Tuấn Q thay đổi yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2020/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H: Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn Q từ 06 đến 08 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Q làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã nêu cụ thể: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 30/6/2020 đến 02 giờ 30 phút, ngày 01/7/2020, tại lô cao su 8/95- tổ 10 Nông trường cao su Quản Lợi, thuộc tổ 6, Phạm Tuấn Q hú Miêng, xã T, huyện H, bị cáo Q lấy trộm 37,5kg mủ cao su đã đánh đông với giá trị là 337.500 đồng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lấy lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, vật chứng và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Q, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải quy định

tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có 03 tiền sự cụ thể: ngày 10/11/2017 bị Công an huyện H xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 21/11/2018 bị Công an huyện H xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 06/3/2020 bị Công an xã T xử phạt về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Ngoài ra, bị cáo từng bị Công an huyện Bình Long xử phạt về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác”; ngày 26/9/2019 bị Công an xã T, huyện H xử phạt về hành vi “Trộm cắp tài sản” mũ cao su của Nông trường Q. Bị cáo đã chấp hành đóng phạt xong, đủ thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng vẫn xem là nhân thân xấu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét cho bị cáo. Do đó, sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Q không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hiệu lực kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Tuấn Q.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2020/HS-ST ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn Q 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo (TN);
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Viết Phong